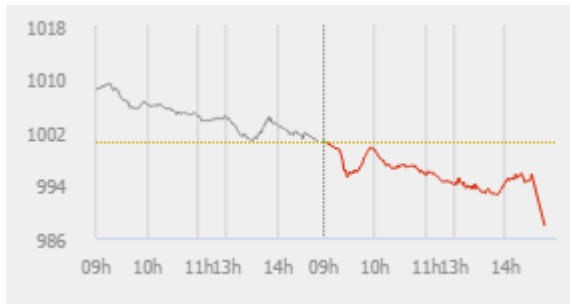


ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

- Thị trường mở cửa phiên giao dịch (21/11) với sự thận trọng từ nhà đầu tư. Sắc đỏ tiếp tục chiếm ưu thế ngay từ đầu phiên giao dịch và kéo các chỉ số thị trường xuống dưới mốc tham chiếu. Các cổ phiếu như FPT, BVH, HPG, ROS, VNM, VPB... đồng loạt giảm giá và gây áp lực lớn đến thị trường chung.
- Phiên giao dịch sáng diễn ra khá ảm đạm khi các cổ phiếu Bluechips chịu áp lực bán khá mạnh. Áp lực lớn nhất đến thị trường phiên sáng nay là VIC, VHM, VNM, VCB hay BID. Trong đó, VIC giảm 1,6% xuống 114.200 đồng/cp, VHM giảm 0,8% xuống 95.400 đồng/cp, VNM giảm 1,2% xuống 122.500 đồng/cp. Trong khi đó, SAB, MSN... là một số mã lớn còn duy trì được sắc xanh nhẹ trong phiên sáng.
- Thị trường bất ngờ giao dịch tiêu cực trong phiên khớp lệnh định kỳ đóng cửa (ATC), hàng loạt cổ phiếu như VCB, VPB, TCB, CTD, VIC, VHM... phải chịu áp lực bán tăng đột biến và có thời điểm 'nháy' về mức giá sàn. Dù vậy, lực đỡ ở những phút cuối cùng của phiên giao dịch cũng xuất hiện và giúp các cổ phiếu này không bị giảm về mức giá sàn. Trong đó, TCB giảm đến 3.7% xuống 23.500 đồng/cp, VPB giảm 4.3% xuống 20.000 đồng/cp, MWG giảm 3.1% xuống 113.500 đồng/cp, CTD giảm 4.1% xuống 68.000 đồng/cp, DPM giảm 4.7% xuống 13.050 đồng/cp, EIB bị bán về mức giá sàn 16.750 đồng/cp.
- Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm 12.67 điểm (-1.27%) xuống mức 987.89 điểm. Toàn sàn có 114 mã tăng, 193 mã giảm và 76 mã đứng giá.
- Thanh khoản thị trường phiên hôm nay tăng so với phiên trước. Tổng khối lượng giao dịch toàn phiên đạt 215.01 triệu cổ phiếu, trị giá 5,442.72 tỷ đồng. (Trong đó GDTT đạt hơn 1,346.0 tỷ đồng).
- Khối ngoại phiên hôm nay bán ròng trên Hose với giá trị 332.5 tỷ đồng. Trên HNX khối này bán ròng với giá trị 12.0 tỷ đồng.



Giá trị đóng cửa	987.89
Biến động (%)	-12.67 (-1.27%)
KL(triệu CP)	215.01
Giá trị (tỷ đồng)	5,442.72
SLCP tăng giá	114
SLCP giảm giá	193
SLCP đứng giá	76

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

	HOSE	HNX
Mua	797.5	1.8
Bán	1,130.0	13.8
GTGD ròng	-332.5	-12.0

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Thị trường đóng cửa phiên 21/11 với diễn biến giảm điểm tiêu cực khi nhóm các cổ phiếu vốn hóa lớn tiếp tục gặp áp lực điều chỉnh mạnh. Với phiên giảm điểm mạnh trong phiên hôm nay về mặt kỹ thuật chỉ số VN-Index đã phá vỡ trendline hỗ trợ ngắn hạn qua đó phần nào cho thấy tâm lý của nhà đầu tư dường như trở nên khá bi quan và thận trọng trong bối cảnh thị trường đang khá thiếu vắng thông tin hỗ trợ. Sau các phiên giảm mạnh vừa qua khả năng thị trường sẽ có sự hồi phục trở lại tuy nhiên TCSC cho rằng thị trường cần có thời gian tích lũy, ổn định tâm lý trở lại trước khi quay lại xu thế tăng điểm trong thời gian còn lại của năm 2019. Dự báo thị trường sẽ tiếp tục phân hóa trong giai đoạn này với tâm điểm của dòng tiền là nhóm các cổ phiếu ngành Ngân hàng, nhóm VN30, Bất động sản, các cổ phiếu vốn hóa lớn... khả năng sẽ tiếp tục chi phối thị trường. Do đó, trong giai đoạn hiện tại nhà đầu tư có thể cân nhắc nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu ở mức cân bằng 45 - 50 % danh mục vào nhóm cổ phiếu thuộc nhóm: ngân hàng, VN30 và vốn hóa lớn có yếu tố cơ bản tốt với triển vọng khả quan trong năm 2019 cho mục tiêu trung, dài hạn. Nhà đầu tư có thể xem xét mở vị thế mua mới hoặc mua lại các vị thế đã bán trước đó khi thị trường có xu hướng rõ ràng hơn trong thời gian tới.



DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến
1	NLG	Giữ	29/03/2019	28.25	24.7	14.6%	31.7	28.6%	23.0	-6.9%
2	PNJ	Giữ	20/05/2019	82.50	78.8	4.7%	95.0	20.6%	72.8	-7.6%
3	PTB	Giữ	15/10/2019	73.50	73.0	0.7%	80.0	9.6%	69.0	-5.5%
4	BVH	Giữ	31/10/2019	70.50	71.0	-0.7%	84.0	18.3%	67.0	-5.6%

TIN TỨC NỔI BẬT

Nhiều thị trường chứng khoán tại châu Á giảm hơn 1%. Chỉ số MSCI châu Á - Thái Bình Dương trừ Nhật Bản giảm 0,16% trong đầu phiên 21/11, với nhiều chỉ số lớn trong khu vực giảm hơn 1%. Giảm mạnh nhất khu vực là thị trường Hong Kong với Hang Seng giảm 1,9%. Nikkei 225 của Nhật Bản và Kospi của Hàn Quốc lần lượt giảm 1,6% và 1,5%. ASX 200 của Australia giảm 1%. Tại Trung Quốc, Shanghai Composite và Shenzhen Composite lần lượt giảm 0,5% và 0,4%. NZX 50 của New Zealand giảm 0,07%. Tại Đông Nam Á, Straits Times của Singapore giảm 1%, Jakarta Composite của Indonesia giảm 0,5% và KLCI của Malaysia giảm 0,6%. ([Link: https://ndh.vn/quoc-te/nhieu-thi-truong-chung-khoan-tai-chau-a-giam-hon-1-1258918.html](https://ndh.vn/quoc-te/nhieu-thi-truong-chung-khoan-tai-chau-a-giam-hon-1-1258918.html))

Tồn kho tại Mỹ tăng ít hơn dự báo, giá dầu tăng hơn 2%. Giá dầu Brent tương lai tăng 1,49 USD, tương đương 2,5%, lên 62,4 USD/thùng. Giá dầu WTI tương lai tăng 1,9 USD, tương đương 3,4%, lên 57,11 USD/thùng. Tồn kho dầu thô tại Mỹ trong tuần trước tăng 1,4 triệu thùng, theo Công ty thông tin năng lượng Mỹ (EIA). Trước đó, giới phân tích dự báo tồn kho tăng 1,5 triệu thùng còn Viện dầu mỏ Mỹ (API) đưa ra con số 6 triệu thùng. Tồn kho tăng bất chấp hoạt động lọc dầu tăng 519.000 thùng/ngày. Tuy nhiên, tồn kho tại Cushing, bang Oklahoma, cửa ngõ giao dầu WTI, lại giảm 2,3 triệu thùng, nhiều nhất trong 3 tháng. "Số liệu chính thức không cao như API đưa ra và tồn kho tại Cushing giảm đã thúc đẩy thị trường", theo Bob Yawger, giám đốc hàng hóa tương lai tại Mizuho, New York. ([Link: https://ndh.vn/nang-luong/ton-kho-tai-my-tang-it-hon-du-bao-gia-dau-tang-hon-2-1258904.html](https://ndh.vn/nang-luong/ton-kho-tai-my-tang-it-hon-du-bao-gia-dau-tang-hon-2-1258904.html))

PNJ: Hệ thống ERP ổn định, PNJ lãi 129 tỷ đồng trong tháng 10, tăng 20%. Công ty Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận (HoSE: PNJ) thông báo doanh thu trong tháng 10 đạt 1.716 tỷ đồng, tăng 26% và lợi nhuận sau thuế ghi nhận 129 tỷ đồng, tăng 20% so với cùng kỳ. Biên lợi nhuận gộp tháng 10 cũng cải thiện lên mức 20,4% từ mức 19,1% của quý III. Sự tăng trưởng tốt trong tháng 10 theo PNJ là do doanh thu kênh bán lẻ tăng trưởng 24% khi công ty ra mắt nhiều sản phẩm mới từ tháng 9 nhằm phục vụ cho mùa mua sắm cao điểm và nhu cầu trang sức dần hồi phục từ tháng 9. Kênh bán sỉ cũng tăng 2% và hệ thống ERP dần ổn định sau 7 tháng vận hành giúp công ty tối ưu hóa năng lực sản xuất kinh doanh. ([Link: https://ndh.vn/ket-qua-kinh-doanh/he-thong-erp-on-dinh-pnj-lai-129-ty-dong-trong-thang-10-tang-20-1258916.html](https://ndh.vn/ket-qua-kinh-doanh/he-thong-erp-on-dinh-pnj-lai-129-ty-dong-trong-thang-10-tang-20-1258916.html))

TNG báo lãi 10 tháng đạt 196 tỷ đồng, tăng 32% cùng kỳ. Theo BCTC tháng 10, Công ty đầu tư và thương mại TNG (HNX: TNG) ghi nhận doanh thu 403 tỷ đồng, tăng 28% cùng kỳ. Lãi gộp đạt 63 tỷ đồng, tăng 17%. Biên lãi gộp đạt 15,6%, giảm so với mức 17% cùng kỳ năm trước. Công ty báo lãi sau thuế đạt 22 tỷ đồng, tăng 31,7% cùng kỳ năm trước. Lũy kế 10 tháng, doanh thu TNG đạt 3.971 tỷ đồng và lãi sau thuế 196 tỷ đồng, cùng tăng khoảng 32% so cùng kỳ. Công ty thực hiện được 95% kế hoạch doanh thu và 94% kế hoạch lợi nhuận. TNG cho biết tại thời điểm 31/10 số lượng đơn hàng khách hàng đã xuống chi tiết cho quý I/2020 đạt trên 1.000 tỷ đồng. Với diễn biến này, năm 2020, TNG dự kiến xây dựng kế hoạch 2020 tăng trưởng tối thiểu 10% doanh thu và lợi nhuận sau thuế so với thực hiện năm 2019. ([Link: https://ndh.vn/ket-qua-kinh-doanh/tng-bao-lai-10-thang-dat-196-ty-dong-tang-32-cung-ky-1258937.html](https://ndh.vn/ket-qua-kinh-doanh/tng-bao-lai-10-thang-dat-196-ty-dong-tang-32-cung-ky-1258937.html))

TOP 5 GIAO DỊCH THỎA THUẬN

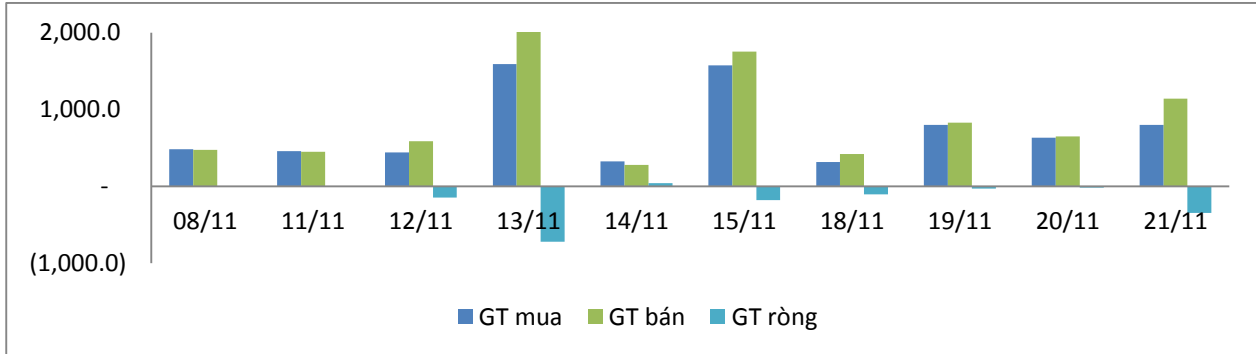
MÃ CK	KHỐI LƯỢNG (CP)	GTGD (Tỷ đồng)
HOSE		
VRE	8,924,293	291.8
KDH	10,930,000	284.1
HPX	2,105,500	54.1
ROS	1,950,000	52.6
NVL	800,000	45.8
HNX		
S99	4,000,000	30.4
VCS	102,000	7.9
VCG	84,400	2.3
VTJ	175,000	1.4
MSC	54,450	0.9

TOP 5 GIÁ TRỊ GIAO DỊCH

MÃ CK	KHỐI LƯỢNG (CP)	GTGD (Tỷ đồng)
HOSE		
ROS	24,530,550	611.4
VHM	3,202,820	306.5
FPT	3,303,950	185.9
VIC	1,567,980	180.1
VNM	1,395,000	170.7
HNX		
ACB	1,781,200	42.4
PVS	1,680,400	31.0
NVB	1,631,600	14.8
SHB	2,113,200	13.7
VCG	471,200	12.8

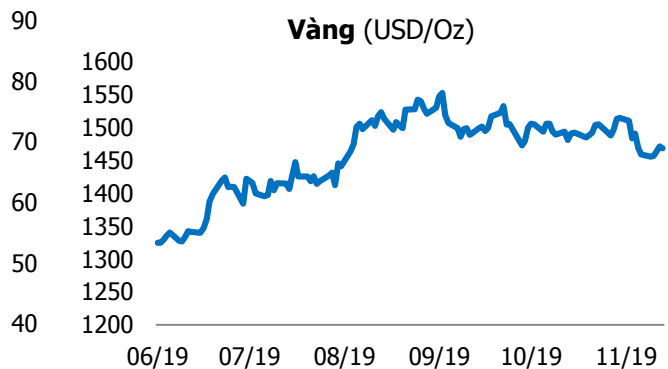
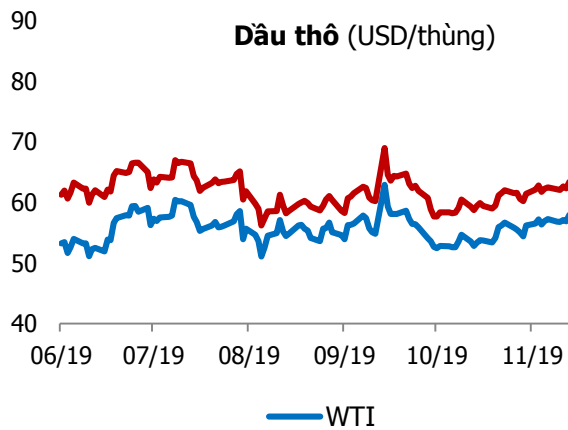
GIAO DỊCH NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

Sàn GD	GT Mua (Tỷ)	% Thị trường	GT Bán (Tỷ)	% Thị trường	Mua-Bán
HOSE	797.5	11.75	1,130.0	16.64	-332.5
HNX	1.8	0.73	13.8	5.44	-12.0
Tổng số	799.3		1,143.8		-344.5



HOSE			
Top 5 mua ròng		Top 5 bán ròng	
Mã CK	Giá trị (tỷ đồng)	Mã CK	Giá trị (tỷ đồng)
VRE	41.8	KDH	257.3
ROS	28.8	VIC	43.3
VNM	23.6	HPG	36.6
HDG	20.9	VHM	28.1
SMB	7.7	VCB	17.3

HNX			
Top 5 mua ròng		Top 5 bán ròng	
Mã CK	Giá trị (tỷ đồng)	Mã CK	Giá trị (tỷ đồng)
DGC	0.31	PVS	6.0
IDV	0.18	CEO	3.3
SLS	0.11	NDN	2.2
TNG	0.08	SHB	0.58
AMV	0.08	BVS	0.46



TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được cung cấp bởi TCSC dựa vào các nguồn thông tin mà TCSC coi là đáng tin cậy, có sẵn và mang tính hợp pháp. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo tính chính xác hay đầy đủ của các thông tin này.

Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này cần lưu ý rằng các nhận định trong báo cáo này mang tính chất chủ quan của chuyên viên phân tích TCSC. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

TCSC có thể dựa vào các thông tin trong báo cáo này và các thông tin khác để ra quyết định đầu tư của mình mà không bị phụ thuộc vào bất kì ràng buộc nào về mặt pháp lý đối với các thông tin đưa ra.

Báo cáo này không được phép sao chép, tái tạo, phát hành và phân phối với bất kỳ mục đích nào nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành Công. Xin vui lòng ghi rõ nguồn trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này.

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành Công (TCSC)

Lầu 2, Số 6 Hồ Tùng Mậu, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP.HCM

Điện thoại: (028) 38270527 | Fax: (028) 38218010

E-mail: info@tcsc.vn

Web: www.tcsc.vn